

LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

TRẦN THỊ HỒNG MINH. *Vấn đề giữ gìn và phát huy di sản văn hóa ở Thừa Thiên Huế hiện nay*

Chuyên ngành: CNDVBC & CNDVLS

Mã số: 62 22 80 05

Thừa Thiên Huế là trung tâm văn hóa – du lịch quốc gia và quốc tế hấp dẫn, lưu giữ nhiều di sản văn hóa (DSVH) vật thể và phi vật thể chứa đựng giá trị biểu trưng cho trí tuệ và tâm hồn của dân tộc Việt Nam. Trong nhiều năm qua, với sự quan tâm của Đảng và Nhà nước, cùng sự giúp đỡ của cộng đồng quốc tế, đặc biệt là sự tham gia đầy nhiệt huyết của các cấp chính quyền địa phương, công tác trùng tu, giữ gìn và phát huy các DSVH ở Thừa Thiên Huế đã có những chuyển biến lớn và đạt được nhiều thành tựu, vượt qua giai đoạn khó khăn và đang bước vào ổn định phát triển theo hướng bền vững. Tuy nhiên, những nỗ lực trong công tác trùng tu, bảo vệ và phát huy DSVH vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của quần thể di tích có quy mô lớn, đa dạng, phức tạp và chưa tương xứng với tiềm năng văn hóa vốn có của tỉnh.

Với những lý do đó, tác giả đã lựa chọn đề tài “*Vấn đề giữ gìn và phát huy di sản văn hóa ở Thừa Thiên Huế hiện nay*” cho luận án của mình. Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo và chương 1 tổng quan tình hình nghiên cứu, nội dung chính của luận án được trình bày trong 3 chương (chương 2-4).

Chương 2 khái quát *một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giữ gìn và phát huy di sản văn hóa ở Việt Nam hiện nay*.

DSVH, theo tác giả, là tổng thể những tài sản văn hóa truyền thống bao gồm cả văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể trong hệ thống giá trị của nó, được chủ thể nhận biết, qua đó tiến hành giữ gìn và phát huy nhằm đáp ứng những nhu cầu và đòi hỏi của cuộc sống hiện tại. DSVH chứa đựng vốn tri thức và kinh nghiệm sống của con người; hội tụ những yếu tố, phẩm chất đúng, tốt đẹp, có ích; biểu hiện thành những hiện tượng văn hóa. Tính lịch sử sẽ làm cho vốn DSVH có bề dày về thời gian, có sự phong phú về loại hình.

DSVH có vị trí và vai trò quan trọng đối với sự phát triển kinh tế-xã hội. Trước hết bởi DSVH là một bộ phận quan trọng tạo nên môi trường văn hóa của các cộng đồng dân tộc; là một bộ phận hợp thành nền tảng tinh thần xã hội, tạo động lực tinh thần cho xã hội; là nguồn lực phát triển kinh tế của đất nước. Bên cạnh đó, DSVH là yếu tố cơ bản tạo nên bản sắc dân tộc, cơ sở lựa chọn và sáng tạo những giá trị văn hóa mới, tạo điều kiện cho sự phát triển của văn hóa dân tộc trong những thời kỳ sau. DSVH là cơ sở để giao lưu văn hóa trong nước và quốc tế, làm cho văn hóa dân tộc và văn hóa nhân loại ngày càng phát triển đa dạng.

Những năm qua, đối với vấn đề giữ gìn và phát huy DSVH, quan điểm của Đảng ta là luôn trân trọng, bảo vệ, kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa của dân tộc. Đảng ta luôn khẳng định “DSVH là tài sản vô giá, gắn kết cộng

đồng dân tộc, là cốt lõi của bản sắc dân tộc, cơ sở để sáng tạo ra những giá trị mới và giao lưu văn hóa. Hết sức coi trọng bảo tồn, kế thừa, phát huy những giá trị văn hóa truyền thống (bác học và dân gian), văn hóa cách mạng, bao gồm cả văn hóa vật thể và phi vật thể”. Luật Di sản văn hóa được Quốc hội khóa X, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 14/6/2001 được xem là văn bản hoàn chỉnh nhất từ trước đến nay về vấn đề giữ gìn và phát huy DSVH ở nước ta. Trong đó quy định những nội dung chủ yếu như khái niệm, nội dung của DSVH; phạm vi, đối tượng điều chỉnh của luật; chính sách, biện pháp chủ yếu của Nhà nước nhằm bảo vệ DSVH; trách nhiệm của cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân và của toàn xã hội trong việc bảo vệ DSVH; xác định quyền sở hữu toàn dân do Nhà nước thống nhất quản lý và các hình thức sở hữu khác đối với DSVH; những mục đích của việc sử dụng và phát huy DSVH; các điều cấm nhằm bảo vệ DSVH.

Chương 3 làm rõ *thực trạng và một số vấn đề đặt ra trong việc giữ gìn và phát huy di sản văn hóa ở Thừa Thiên Huế hiện nay*.

Thừa Thiên Huế tập trung nhiều di sản của miền Trung nói riêng và dân tộc Việt Nam nói chung, hội tụ những tinh hoa văn hóa dân tộc. Quần thể Di tích Cố đô và Nhã nhạc cung đình Huế đã được UNESCO công nhận là các DSVH thế giới. Ngoài ra, Thừa Thiên Huế còn có hàng trăm chùa chiền với kiến trúc dân tộc độc đáo và một kho tàng văn hóa phi vật chất đồ sộ với các loại hình lễ hội tôn giáo, lễ hội dân gian, lễ hội cung đình. Thừa Thiên Huế có tiềm năng du lịch phong phú với nhiều tài nguyên du lịch tự nhiên và nhân văn. DSVH Thừa Thiên Huế là cơ sở, tiền đề để phát triển kinh tế-xã hội địa phương;

các làng nghề truyền thống cũng là cơ sở quan trọng của ngành du lịch và giao lưu văn hóa.

Trong nhiều năm qua, các cấp chính quyền địa phương đã có nhiều chiến lược cho vấn đề giữ gìn và phát huy các DSVH, tạo điều kiện để làm sống lại mọi tiềm năng văn hóa, xem đó là nguồn lực nội sinh mạnh mẽ thúc đẩy tăng trưởng kinh tế. Từ năm 2006 đến 2013, tỉnh đã tiến hành tu bổ hàng chục di tích. Đặc biệt, Quần thể di tích Cố đô Huế đã được duyệt tổng kinh phí đầu tư cho xây dựng cơ bản, tôn tạo cảnh quan hơn 600 tỷ đồng. Công tác bảo quản cấp thiết như chống dột, chống sập, chống mối mọt, chống cây cỏ xâm thực, gia cố và thay thế các bộ phận xuống cấp... đã được triển khai trên phạm vi rộng với hàng trăm công trình. Cơ sở hạ tầng các khu di tích như hệ thống đường, điện chiếu sáng đến các khu vực Đại Nội, Quảng trường Ngọ Môn-Kỳ Đài, điện đường đến các lăng đã được đầu tư, nâng cấp. Hệ thống sân vườn các di tích được tu bổ hoàn nguyên đáp ứng kịp thời công tác tu bổ và phục vụ du lịch. Công tác giữ gìn, tôn tạo cảnh quan môi trường đô thị và thiên nhiên gắn liền với di tích cũng được thực hiện một cách có hiệu quả.

Bên cạnh các hoạt động tu bổ, tôn tạo và quy hoạch, trong những năm qua Thừa Thiên Huế cũng đã hợp tác với hơn 25 tổ chức quốc tế, hàng chục viện nghiên cứu, trường đại học, ban ngành trong và ngoài nước để tiến hành các hoạt động nghiên cứu bảo tồn di sản trên cả lĩnh vực văn hóa vật thể, phi vật thể và cảnh quan môi trường. Hàng chục cuộc hội thảo, hội nghị quốc gia và quốc tế về vấn đề nghiên cứu, giữ gìn các DSVH ở Thừa Thiên Huế đã được tổ chức. Hàng chục tác phẩm âm nhạc

cung đình quan trọng đã được sưu tầm và bảo tồn; 15 điệu múa cung đình tiêu biểu cũng đã được sưu tầm nghiên cứu và dàn dựng thành công. Hơn 100 lễ hội dân gian, lễ hội truyền thống và hiện đại đã được các địa phương khôi phục và phát huy...

Mặc dù vậy, do kinh tế phát triển còn chậm, thu nhập còn thấp, các ưu đãi đối với DSVH còn hạn chế, cộng với nguồn nhân lực đáp ứng cho công cuộc giữ gìn, phát huy DSVH còn thiếu so với nhu cầu là những khó khăn khiến các DSVH nơi đây chưa phát huy hết tiềm năng vốn có. Bên cạnh đó, các cấp chính quyền và các nhà quản lý DSVH ở Huế chưa có được một chính sách toàn diện và hài hòa trong việc nghiên cứu, giữ gìn và phát huy giá trị DSVH của tất cả các thời kỳ lịch sử ở Thừa Thiên Huế. Trong công tác giữ gìn các di tích, đội ngũ chuyên gia bảo tồn di tích còn thiếu thốn, các công nhân lành nghề có thể đảm trách các công việc này cũng chưa nhiều...

Nguyên nhân của những tồn tại này trước hết là do nhận thức của các cấp, các ngành và của toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của DSVH và trách nhiệm của toàn xã hội đối với DSVH đã được nâng cao nhưng chưa sâu sắc và toàn diện, chưa được cụ thể hóa bằng các kế hoạch, chương trình, biện pháp cụ thể. Chúng ta cũng còn lúng túng trong việc xử lý một cách hài hòa mối quan hệ giữa giữ gìn và phát triển. Bên cạnh đó, những chủ sở hữu các DSVH và những người trực tiếp tham gia công tác giữ gìn, phát huy DSVH chưa thực sự am tường những DSVH mà mình trực tiếp sở hữu, quản lý và giữ gìn. Ngoài ra, nguồn tài chính cho việc giữ gìn, phát huy các DSVH này còn hạn hẹp, nguồn nhân lực chưa đáp ứng được yêu cầu; sự khắc nghiệt của thời tiết và những biến đổi

khí hậu đang mang đến những tác hại không nhỏ cho các DSVH.

Từ thực trạng và những vấn đề đặt ra ở trên, trong chương 4 tác giả đề xuất *phương hướng và những giải pháp cơ bản để nâng cao hiệu quả việc giữ gìn, phát huy di sản văn hóa ở Thừa Thiên Huế hiện nay*.

Theo tác giả, muốn nâng cao hiệu quả, chất lượng việc giữ gìn và phát huy DSVH ở Thừa Thiên Huế hiện nay, cần thường xuyên quán triệt các quan điểm của Đảng đối với việc giữ gìn và phát huy các giá trị DSVH; đảm bảo tính kế thừa và đổi mới trong việc giữ gìn và phát huy DSVH trong quá trình hội nhập và phát triển.

Theo đó, tác giả đề xuất một số giải pháp cơ bản sau:

- Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc giữ gìn và phát huy DSVH.
- Thúc đẩy phát triển kinh tế, tăng tích lũy để tạo điều kiện tăng đầu tư cho việc giữ gìn và phát huy giá trị DSVH.
- Đề ra các chương trình hành động phù hợp với từng loại hình DSVH.
- Nâng cao năng lực quản lý DSVH.
- Tăng cường đổi mới công tác quản lý nhà nước đối với vấn đề giữ gìn và phát huy DSVH.
- Gắn kết chặt chẽ DSVH với phát triển du lịch.
- Đẩy mạnh việc hợp tác quốc tế trong lĩnh vực giữ gìn và phát huy DSVH.

Luận án được bảo vệ thành công tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, họp tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh năm 2014.

HUỆ NGUYỄN
giới thiệu